

Mẫu số 06B. (Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số
29/2025/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC)

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH.....(1)
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC BÁO CÁO SỐ LIỆU NĂM¹(2)

(Ban hành kèm theo Báo cáo số... /BC-STP ngày... tháng... năm...của ...)

I. KẾT QUẢ VỤ VIỆC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG

STT	Người thực hiện trợ giúp pháp lý	Tổng số vụ việc TGPL (3)	Các lĩnh vực trợ giúp pháp lý				Vụ việc thuộc án chỉ định bào chữa (4)
			Hình sự		Dân sự	Hành chính	
			Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp	Bào chữa			
1	2	3	4	5	6	7	8
	Trợ giúp viên pháp lý						
	Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm						
	Luật sư của tổ chức tham gia TGPL						
Tổng số vụ việc (5)							

¹ Sở Tư pháp thực hiện báo cáo lần 1 gồm báo cáo nội dung kết quả triển khai Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC và số liệu được lấy từ ngày 01/01 đến ngày 31/10 hàng năm.

II. KẾT QUẢ LƯỢT NGƯỜI ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ VÀ NGƯỜI THUỘC DIỆN ĐƯỢC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG HOẠT ĐỘNG TỔ TỤNG¹

Phân theo cơ quan, tổ chức chuyển đến	Tổng số người bị tố giác, người bị kiến nghị khởi tố, người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong vụ án, vụ việc do các cơ quan thụ lý, tiếp nhận	Tổng số lượt người được trợ giúp pháp lý (6)	Phân theo diện người được trợ giúp pháp lý	Người được trợ giúp pháp lý thuộc trường hợp chỉ định bảo chữa (7)
---------------------------------------	---	--	--	--

		Tổ ng số	Tro ng đó ngư ời thu ộc diệ n đượ c trợ giú p phá p lý	Ng ười có côn g với các h mạ ng	Ng ười dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điề u kiệ n kin h tế - xã hội đặc biệt khó khă n	Ng ười thu ộc hộ ngh ề o	Tr ẻ e m	Ngư ời từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi là ngư ời bị tổ giác, ngư ời bị kiến nghị khởi tố, ngư ời bị giữ tron g trườ ng hợp khắ n cấp, ngư ời bị buộ c tội, bị hại, ngư ời làm chứ	Nạn nhâ n, ngư ời đan g tron g quá trìn h xác định là nạn nhâ n của hàn h vi mua bán ngư ời và ngư ời dưới 18 tuổi đi cùn g theo quy định của Luậ t Phò ng,	Người có khó khăn về tài chính						
										Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ, chồ ng, con của liệt sĩ và ngư ời có côn g nuôi dưỡ ng khi liệt sĩ còn nhỏ	Ng ười nhi ễm chấ t độc da cam	Ng ười cao tuổi	Ngư ời khu yết tật	Nạ n nh ân tro ng vụ việ c bạo lực gia đìn h	Ng ười nhi ễm HI V	

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
(Ký tên, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Hội đồng PHPBGDPL cấp tỉnh;
-;
- Lưu: VT,....

Ghi chú:

- (1) Tên tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;
- (2) Thời gian theo năm;
- (3) Tổng số vụ việc trợ giúp pháp lý = cột 4 + cột 5 + cột 6 + cột 7;
- (4) Vụ việc trợ giúp pháp lý thuộc án chỉ định bào chữa có thể trùng với một trong các vụ việc trợ giúp pháp lý từ cột 4 đến cột 7;
- (5) Tổng số vụ việc (từ cột 3 đến cột 8) = mục 1 + mục 2 + mục 3;
- (6) Tổng số lượt người được trợ giúp pháp lý (cột 3) = tổng các cột từ cột 4 đến cột 17;
- (7) Đối tượng thuộc cột 18 có thể trùng với đối tượng từ cột 4 đến cột 17;
- (8) Cột A: .

Mục I = mục 1 + mục 2 + mục 3 + mục 4;

Mục 1 =mục 1.1 + mục 1.2 + mục 1.3;

Tổng số = tổng số lượt người được trợ giúp pháp lý bằng hình thức tham gia tố tụng theo quy định về thống kê của Bộ Tư pháp.

¹ Phương pháp tính lượt người được trợ giúp pháp lý và người thuộc diện được trợ giúp pháp lý theo quy định về thống kê của Bộ Tư pháp.